

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 322/2024/HS-ST
Ngày 25-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Bé;

Bà Mai Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 277/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 284/2024/HSST-QĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Chiến T, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: Ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M và bà Võ Thị S; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/01/2010, Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo bản án số 11/2010/HSST, được đặc xá kể từ ngày 31/8/2011; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6/2024, thông qua mạng xã hội Phan Chiến T biết một người thanh niên tên G (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên đã liên hệ hỏi mua ma túy để sử dụng. Ngày 30/6/2024, G điện thoại cho T hỏi có mua ma túy để sử dụng không thì T đồng ý. Ngày 02/7/2024, G gọi điện hẹn T đến khu vực

vườn cao su thuộc xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy và nhận tiền. Sau khi thỏa thuận xong, T đi bộ từ nhà tại ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến điểm hẹn. T đưa 200.000 đồng cho G và nhận 01 gói ma túy đá. T đi bộ về nhà vào phòng lấy ma túy cho hết vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy một mình. Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/7/2024, Công an xã A, huyện C kiểm tra hành chính nhà của T tại ấp B, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bắt quả tang T đang sử dụng trái phép chất ma túy, cạnh chỗ T ngồi phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy có ống thủy tinh chứa tinh thể. Công an xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Tại Kết luận giám định số 8042/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phan Chiến T và hình dấu Công an xã A, huyện C là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4188g (không phẩy bốn một tám tám gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số imei 1: 354660976703952, số imei 2: 355772876703955; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 gói niêm phong mang số vụ 2477/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Tại bản Cáo trạng số 264/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Phan Chiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Đ c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Chiến T thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Đ c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan sai gì cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Chiến T mức án tù 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 gói niêm phong mang số vụ 2477/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu S1, số imei 1: 354660976703952, số imei 2: 355772876703955.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Chiến T không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Phan Chiến T nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Phan Chiến T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,4188g, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Bằng hành vi trên bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Phan Chiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, phạm pháp nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Phan Chiến T tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng nên Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32, Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 gói niêm phong mang số vụ 2477/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu S1, số imei 1: 354660976703952, số imei 2: 355772876703955 là tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Bị cáo T khai có người thanh niên tên G không rõ lai lịch là người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị loại trừ ra khỏi vụ án, khi nào làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Phan Chiến T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Chiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Chiến T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 7 năm 2024.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 gói niêm phong mang số vụ 2477/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu S1, số imei 1: 354660976703952, số imei 2: 355772876703955.

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) buộc bị cáo Phan Chiến T phải chịu.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thủy